

Bản án số: 15/2024/DS-ST
Ngày 15 - 01 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 713/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 464/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Mai Hữu H, sinh năm 1953; địa chỉ cư trú: Ấp Nh, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Tăng Tấn L, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Số 190 Q, Khóm 5, Phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau (theo văn bản ủy quyền ngày 31/10/2023). (có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn Ph; địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Mai Thị R; địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Anh Tăng Tấn Lập trình bày: Ông Mai Hữu H trước đây là chủ hộ kinh doanh bán thức ăn và thuốc thủy sản, nhưng hiện nay đã chấm dứt hoạt động. Quá trình kinh doanh ông H đã nhiều lần bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị R, tính đến ngày 17/7/2018 còn nợ lại ông số tiền là 408.667.000 đồng, dù hứa hẹn nhiều lần nhưng vợ chồng ông Ph, bà

R không trả cho ông. Nay ông H yêu cầu vợ chồng ông Ph, bà R trả cho ông số tiền trên.

- Ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị R đã được Tòa án thông báo nội dung ông Mai Hữu H khởi kiện nhưng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của ông H, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị R đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu H, thấy rằng: Theo Biên bản thỏa thuận xác nhận nợ ngày 17/7/2018 mà ông H cung cấp thể hiện ông Ph thừa nhận còn nợ ông H tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là 408.667.000 đồng và cam kết sẽ thanh toán, nếu không thực hiện sẽ trả lãi 2%/tháng. Ông Ph, bà R đã nhận được Thông báo của Tòa án về nội dung ông H khởi kiện, cũng như đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ của Tòa án và tài liệu chứng cứ do ông H cung cấp nhưng không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của ông H. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do ông Ph, bà R không phản đối yêu cầu khởi kiện của ông H nên khẳng định việc ông Ph, bà R mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn nợ lại ông H số tiền 408.667.000 đồng, nhưng sau đó không trả là có thật. Việc ông Ph, bà R không trả nợ làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H nên buộc ông Ph, bà R có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền trên là phù hợp theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông H được chấp nhận nên ông Ph, bà R có nghĩa vụ liên đới chịu theo quy định pháp luật. Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 440 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu H. Buộc ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị R có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Mai Hữu H số tiền là 408.667.000 đồng (Bốn trăm lẻ tám triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông H cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng ông Ph, bà R phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị R liên đới chịu là 20.346.680 đồng (hai mươi triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm tám mươi đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ph, bà R có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh